



Nhận định thị trường và chiến lược

“Hồi phục nhẹ tại hỗ trợ 1070 điểm”

Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm -38.49 điểm (-3.40%) xuống mức 1094.30 điểm với 5 mã tăng, 133 mã giảm, 351 mã giảm, 147 mã sàn và 51 mã tham chiếu. Tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 32,402 nghìn tỷ đồng tăng 28.05% so với phiên trước.

Thị trường chứng khoán Việt Nam tiếp tục đà giảm, đưa chỉ số VN-Index về dưới mức 1100 điểm, xoá bỏ hoàn toàn thành quả từ đầu năm 2024. Những nhóm ngành từ lớn đến nhỏ đều tiếp tục chìm trong sắc đỏ. Trong đó Ngân hàng (-3.39%), Bất động sản (-0.92%) và hơn cả là Dịch vụ tài chính (-6%) và Tài nguyên cơ bản (-6.79%). Tuy vậy, đã có những nhịp hồi phục nhẹ đến từ những cổ phiếu trụ nhà VIN như VHM (+3.19%), VIC (+3.45%), VRE (+2.86%). Ngon gói này tuy chưa đủ để dập tắt ngọn lửa bao trùm cả thị trường nhưng cũng đã làm dịu lại tâm lý của các nhà đầu tư. Diễn biến của các cổ phiếu đáng chú ý: VIX (-6.70%), HPG (-6.99%), SSI (-6.79%).

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VN-Index (-3.40%), HNX-Index (-4.2 %), UPCOM-Index (-0.1%), VN30 (-2.41%), VNMIID (-5.17%), VNSML (-4.06%), VNDIAMOND (-3.24%), VNFINLEAD (-2.97%), VNCOND (-5.53%), VNCONS (-4.48%).

Diễn biến của các quỹ nổi bật: FUESSVFL (+5.65%), FUEKIV30 (-0.99%), FUEMAVND (-3.89%), FUESSV50 (0 %), FUEVN100 (-2.99%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới chỉ số VN-Index gồm VIC (+1.73 điểm), VHM (+1.47 điểm), SAB (+0.46 điểm). Trong khi đó các cổ phiếu kéo giảm điểm thị trường gồm VCB (-260.72 tỷ), CTG (-2.82 điểm), HPV (-2.44 điểm).

Khối ngoại mua ròng + 253.82 tỷ đồng. Trong đó, các cổ phiếu được mua gồm MWG (+396.67 tỷ), FPT (+246.79 tỷ), TCB (+145.19 tỷ)... Ở chiều ngược lại, các cổ phiếu bị bán ngoại gồm VCB (-260.72 tỷ), MBB (-238.65 tỷ), MSN (-134.21 tỷ)...

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Phiên giao dịch ngày 9.4 thị trường mở cửa ở mở mức thấp nhất, quanh hỗ trợ quan trọng 1070 điểm, sau đó hồi lên rất nhanh ở phiên sáng, sau đó tiếp tục áp lực bán. Hoạt động bán giải chấp margin liên tục gây áp lực với nhà đầu tư trong các phiên vừa qua với khối lượng khá lớn. Nhiều cổ phiếu cơ bản tốt đã về vùng giá thấp 2 năm vừa qua, chúng tôi cho rằng các nhà đầu tư dài hạn đang nhìn thấy cơ hội gom dần theo đường giá xuống.

Chỉ số kết phiên mốc 1094.30 điểm với thanh khoản và khối lượng tốt, đường giá phản ứng tại đường Trendline và mốc Fibo 50% (biểu đồ) cho kỳ vọng về nhịp hồi phục kỹ thuật sắp tới, khi thị trường giữ được mốc hỗ trợ 1070 điểm.

Pha điều chỉnh giảm có tính bất thường khi các mốc hỗ trợ quan trọng bị phá qua dễ dàng. Cần đặt vấn đề thị trường đang giảm điều chỉnh trung hạn, hay đang ở pha chỉnh dài hạn thứ 2 tính từ đỉnh năm 2022 cho vấn đề quản trị rủi ro của trung hạn và dài hạn.

Về mặt xu hướng, VN-Index sau khi tạo đỉnh ở 1343 điểm, giá giảm mạnh về dưới các đường trung bình trượt EMA10/20 của biểu đồ tuần, tháng. Giá giảm kèm theo khối lượng lớn, cùng tác động tiêu cực của thông tin chính sách vĩ mô thế giới. Do đó xu hướng chính của trung hạn đang giảm, nếu nền tuần giao dịch thứ 2 của tháng 4 đóng dưới mức 1170 điểm, xác suất cao thị trường chung tiếp tục điều chỉnh trung hạn, nhịp hồi chỉ xuất hiện ở khung ngày và giờ.

Về biên độ biến động giá, thị trường đang có mức giảm hơn 15%, góc rơi lớn, rất có thể thị trường điều chỉnh với biên độ mở rộng cao hơn mức trung bình quanh 20% hoặc 27%. Do vậy, ngưỡng hỗ trợ quanh vùng 1000 +/- 30 điểm được đánh giá rất quan trọng trong thời gian sắp tới.

Mức kháng cự 1: 1200-1220 +/- điểm
Mức kháng cự 2: 1165 +/- điểm
Mức hỗ trợ 1: 1100 +/- điểm
Mức hỗ trợ 2: 1000 +/- 30 điểm.

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Thị trường chứng khoán toàn thế giới đang trải qua đợt bán tháo trên diện rộng, mức giảm giá sâu; đợt điều chỉnh này của thị trường chứng khoán Việt Nam đang có sự đồng pha.

Rủi ro được đánh giá nâng lên trong giai đoạn này, chúng tôi cho rằng các nhà đầu tư nên quản trị rủi ro tài khoản, lựa chọn giao dịch lướt sóng khi thị trường cận biên độ của một đợt điều chỉnh và xác nhận vào vào nhịp hồi phục

Thị trường chung đang có ngưỡng giảm 15%, có biểu hiện mở rộng biên độ điều chỉnh lên ngưỡng 20% hoặc 27%. Với rủi ro tăng lên, nhà đầu tư nên tập trung vào quản trị tài khoản giao dịch, hạn chế bắt đáy khi chưa có tín hiệu rõ ràng.

Đối với các vị thế mua không tốt nên nắm giữ cổ phiếu phù hợp với trạng thái tài khoản và hạ tỷ trọng trong nhịp hồi phục.

Đối với nhà đầu tư đã thoát được cổ phiếu theo các khuyến nghị hạ tỷ trọng ở trạng thái tiền mặt, thì có thể tham gia lướt sóng theo nhịp hồi khi thị trường xác nhận điều chỉnh xong pha đầu tiên. Tuy nhiên cần cần nhắc quản trị vị thế của mình.

Mức kháng cự 1: 1200-1220 +/- điểm
Mức kháng cự 2: 1165 +/- điểm
Mức hỗ trợ 1: 1100 +/- điểm
Mức hỗ trợ 2: 1000 +/- 30 điểm.
Mức hỗ trợ 3: 988-930 điểm.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Bản tin Tiêu điểm ngành (04/04/2025)
- Báo cáo Cập nhật KQKD Q4/2024 - DGW: Trên đà hồi phục

TIN TỨC THẾ GIỚI

- Trung Quốc tuyên bố sẽ đáp trả quyết liệt thuế quan 104% của Trump
- Ông Trump hoãn áp thuế 90 ngày với các nước trừ Trung Quốc
- JPMorgan Chase: Nguy cơ suy thoái kinh tế Mỹ gần 80%

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- Việt - Mỹ sẽ đàm phán thỏa thuận thương mại đối ứng
- TP HCM đã chuẩn bị kịch bản "tệ nhất" khi Mỹ giữ nguyên mức thuế đối ứng 46%
- Chính phủ yêu cầu đẩy nhanh tiến độ các dự án giao thông trọng điểm phía Nam

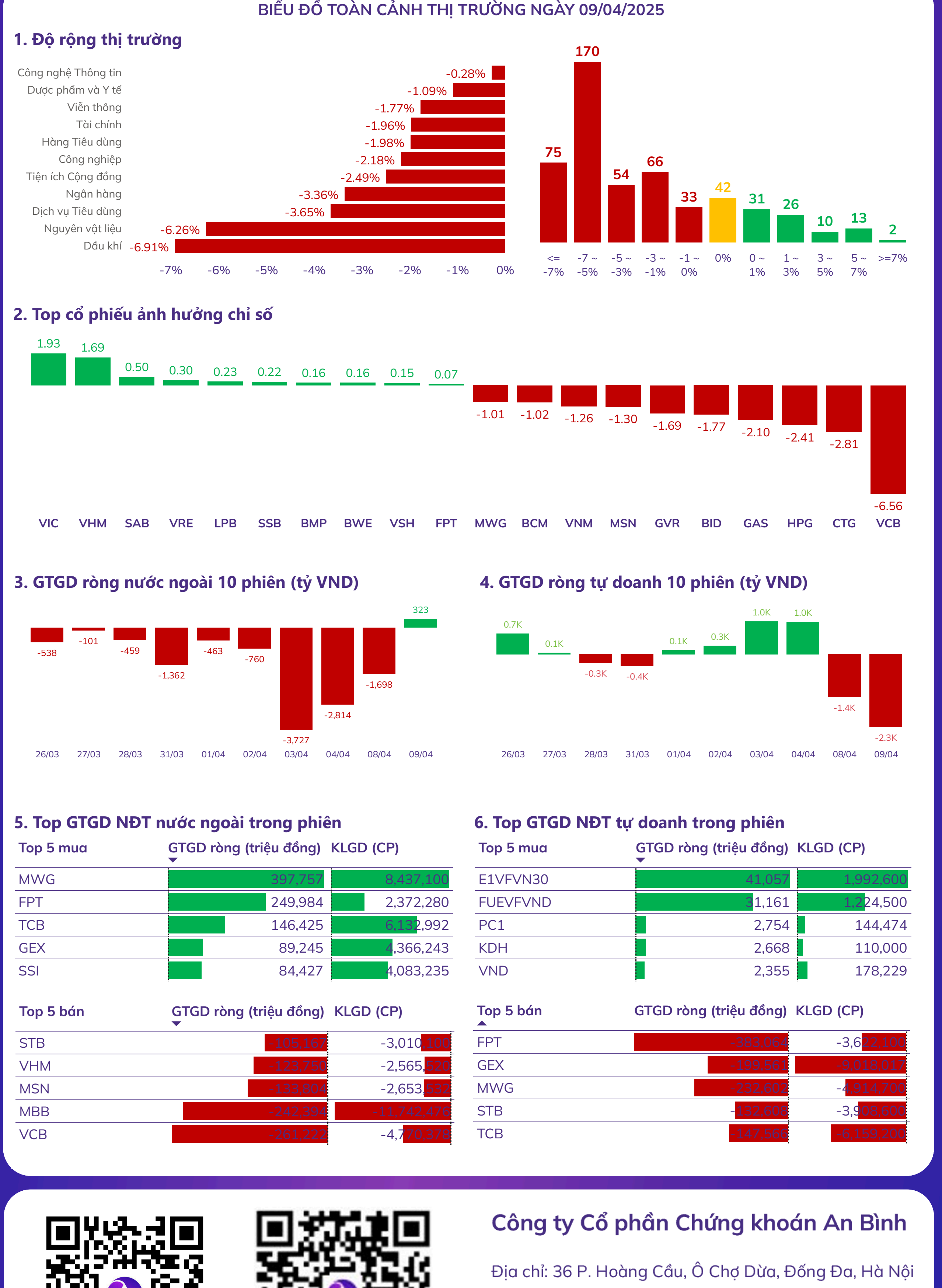
LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý

- 10/04/2025: Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 3 (Mỹ)
- 11/04/2025: Chỉ số giá sản xuất (PPI) tháng 3 (Mỹ)

Chỉ số thị trường Việt Nam	09/04/2025	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1,094.30	-3.40%	-16.26%	-16.01%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	32,394.99	28.09%	52.92%	94.65%
HNX	192.58	-4.21%	-18.07%	-19.29%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1,942.34	50.30%	97.39%	61.52%
Upcom	84.41	-0.11%	-13.91%	-15.36%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	1,005.60	-4.27%	38.52%	5.86%
P/E VNindex (x)	10.64	-5.17%	-18.40%	-17.58%
P/B VNindex (x)	1.41	-3.42%	-17.06%	-16.07%

5	SSB	1.58%	BVH	-6.90%		GAS	-23.95%		MSN	-26.35%			
Top cổ phiếu Mid cap		Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	BWE	6.94%	PVT	-7.00%		KBC	-27.73%	VCF	20.72%	ORS	-54.32%		
2	BMP	6.94%	VSC	-7.00%		VTP	-27.45%	LGC	17.40%	PSH	-35.16%		
3	PTB	6.88%	DGC	-7.00%		ORS	-27.24%	SBT	7.33%	PNJ	-34.31%		
4	VSH	4.84%	DBC	-6.99%		GMD	-26.61%			DGC	-33.55%		
5	SVC	4.50%	HPX	-6.99%		DGC	-26.61%			VHC	-32.95%		
Top cổ phiếu Small cap		Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	BTT	6.89%	BMC	-7.00%	SRC	4.96%	AGM	-28.88%	HHS	11.81%	TCB	-55.73%	
2	DHM	6.73%	CKG	-7.00%	VID	4.24%	DPR	-28.47%	CDC	10.63%	BCG	-49.57%	
3	VID	6.50%	KSB	-7.00%	BTT	3.47%	CTR	-28.25%	CVT	7.80%	CTR	-38.37%	
4	NVT	5.93%	HRC	-7.00%	TCR	3.46%	SGR	-26.72%	BTT	7.48%	TMT	-37.95%	
5	VPS	5.51%	VPG	-7.00%	MHC	3.38%	STK	-26.51%	FDC	6.67%	CMG	-35.31%	
TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA													

09/04/2025					(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
TTCK Toàn cầu							
DAX		19,670.88	-3.00%	-12.73%	-12.77%		
Dow Jones		40,608.45	7.87%	-3.29%	-6.08%		
FTSE 100		7,679.48	-2.92%	-11.06%	-12.30%		
Nikkei 225		31,714.03	-3.93%	-10.98%	-16.85%		
S&P 500		5,456.90	9.52%	-3.13%	-6.90%		
Tỷ giá							
USD/VND		25,995.00	0.83%	1.46%	1.78%		
USD/JPY		146.28	-1.04%	-2.45%	-1.89%		
GBP/USD		1.28	0.79%	-0.78%	0.79%		
EUR/USD		1.10	0.92%	1.85%	4.76%		
Năng lượng							
Dầu thô Brent	USD/Bbl	64.21	-2.09%	-11.75%	-11.43%		
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	3.74	7.78%	-5.32%	-4.83%		
Than	USD/T	96.50	-1.53%	-5.99%	-3.60%		
Kim loại và vật liệu xây dựng							
Đồng	Usd/Lbs	4.39	8.40%	-12.55%	-3.52%		
Bạc	USD/t.oz	30.92	4.49%	-8.17%	-0.96%		
Gỗ	USD/1000 board feet	596.59	3.92%	-10.76%	-5.10%		
Thép cuộn cán nóng	USD/T	920.00	0.00%	2.79%	1.66%		
Quặng sắt	USD/T	99.05	-0.20%	-3.09%	-7.49%		
Thép	CNY/T	3,028.00	-1.05%	-4.15%	-7.09%		
Vàng	USD/t.oz	2,980.87	-1.85%	-3.36%	2.14%		
Nông nghiệp							
Cà phê	Usd/Lbs	353.04	3.28%	-9.34%	-6.34%		
Lúa mì	Usd/Bu	542.25	0.42%	0.32%	-0.82%		
Lợn hơi	Usd/Lbs	86.98	-0.97%	-0.46%	3.08%		
Đường	Usd/Lbs	17.89	-2.19%	-7.59%	-8.96%		
Cao su	USD Cents / Kg	157.90	-4.24%	-18.27%	-21.91%		



Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện thông tin không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.